| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 4 - 2023
*V/v: Ly hôn.*

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lường Thị Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Lường Thị Tươi;

Bà Thào Thị Chứ.

*- Thư ký phiên toà*: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 82/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐST- HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 3 năm 2023; giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Cà Thị O; Địa chỉ: Bản M, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

**Bị đơn:** Anh Cà Văn H; Địa chỉ: Bản M, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30/01/2023, Bản tự khai, Biên bản lấy lời và lời khai bổ sung tại phiên toà, nguyên đơn chị Cà Thị O trình bày:

*Về tình cảm:* Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H kết hôn với nhau từ ngày 30/10/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CP, huyện Thuận Châu. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng trong quan điểm sống, nghi ngờ anh Cà Văn H có sử dụng ma tuý, chị Cà Thị O và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Cà Văn H không thay đổi, hiện nay anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị Cà Thị O xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn với anh Cà Văn H.

*Về con chung:* Chị Cà Thị O và Anh Cà Văn H có 02 con chung: Cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015. Nay ly

hôn chị Cà Thị O yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 đến khi các cháu trưởng thành.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Cà Thị O không yêu cầu anh Cà Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung vợ chồng*: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Về nợ chung:* Cam đoan không có.

Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn anh Cà Văn H nhiều lần, anh Cà Văn H vắng mặt không có lý do. Do vậy không có lời khai của anh Cà Văn H đối với yêu cầu khởi kiện của chị Cà Thị O.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành giao hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho bị đơn anh Cà Văn H nhiều lần, anh Cà Văn H không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

Biên bản xác minh ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về tình trạng hôn nhân của chị Cà Thị O và anh Cà Văn H: Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 30/10/2014, tại Uỷ ban nhân dân xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chính quyền địa phương không nắm được, anh chị đã sống ly thân. Anh chị có 02 con chung; tài sản chung, nợ chung: Không nắm được.

Biên bản xác minh ngày 08/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về nơi cư trú của anh Cà Văn H: Anh Cà Văn H có hộ khẩu thường trú và hiện tại đang sinh sống tại Bản M, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn.

Biên bản ghi ý kiến của các cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 (con chung của chị Cà Thị O, anh Cà Văn H): Nếu bố mẹ ly hôn nguyện vọng của các cháu muốn sống cùng chị Cà Thị O.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ: Nguyên đơn chị Cà Thị O nhất trí không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, không yêu cầu Toà án triệu tập đương sự khác và người tham gia tố tụng khác.

Tại phiên toà: Nguyên đơn chị Cà Thị O giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Về tình cảm: Yêu cầu được ly hôn với anh Cà Văn H; về con chung: có 02 con chung: Cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015, chị Cà Thị O yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Cà Mạnh T, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày đến khi các cháu trưởng thành, không yêu cầu anh Cà Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết; về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Cà Thị O đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Cà Văn H đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Cà Văn H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

- *Về việc giải quyết vụ án*:

Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, 228 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Cà Thị O được ly hôn với anh Cà Văn H.

Về con chung: Giao cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 cho chị Cà Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành. .

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cà Thị O, anh Cà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, tài sản riêng: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí*:* Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]. Về tố tụng:**

Nguyên đơn chị Cà Thị O khởi kiện ly hôn với bị đơn anh Cà Văn H có địa chỉ tại Bản M, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Cà Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, anh Cà Văn H vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Cà Văn H.

**[2]. Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 30/10/2014, đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân. Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương xác nhận chị Cà Thị O và anh Cà Văn H có phát sinh mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay chị Cà Thị O và anh Cà Văn H đã sống ly thân. Anh Cà Văn H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để lấy lời khai và hoà giải, anh Cà Văn H không có mặt, do vậy Toà án không có lời khai và không tiến hành hoà giải được, điều này chính tỏ anh Cà Văn H không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Cà Thị O và anh Cà Văn H tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho chị Cà Thị O được ly hôn với anh Cà Văn H. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[3]. Về con chung:**

Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H có 02 con chung cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015. Nay chị Cà Thị O yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả cháu cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 đến khi các cháu trưởng thành. HĐXX xét thấy các cháu cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 đang sống cùng chị Cà Thị O, cuộc sống của các cháu đã ổn đinh, ý kiến của các cháu đều có nguyện vọng muốn sống cùng chị Cà Thị O. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Do vậy cần giao cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 cho chị Cà Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đến khi các cháu trưởng thành. Chị Cà Thị O không yêu cầu anh Cà Văn H cấp dưỡng nuôi con, cần được chấp nhận. Sau khi ly hôn anh Cà Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[4]. Về tài sản chung:** Không yêu cầu Toà án giải quyết.

**[5]. Về nợ chung:** Cam đoan không có.

**[6]. Về án phí:** Chị Cà Thị O là hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị Cà Thị O có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sư sơ thẩm cho chị Cà Thị O.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Cà Thị O được ly hôn với anh Cà Văn H.

**2. Về con chung:** Chị Cà Thị O và anh Cà Văn H có 02 con chung: cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014, cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015.

Giao cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/9/2014 và cháu Cà Mạnh V, sinh ngày 27/12/2015 cho chị Cà Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trng nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

**3. Về cấp dưỡng:** Anh Cà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**4. Về tài sản chung***:* Không yêu cầu Toà án giải quyết.

**5. Về nợ chung:** Không có.

**6. Về án phí:** Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Cà Thị O. Chị Cà Thị O được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2021/0002096, ngày 30/01/2023.

**7. Về quyền kháng cáo:**

Nguyên đơn chị Cà Thị O được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, (ngày 07/4/2023).

Bị đơn anh Cà Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

***Nơi nhận :***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu ( 2 bản );
- UBND xã CP, h.Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Thị Hương**